TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2020/HS - ST
Ngày: 23 - 12 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Vân Ngọc và ông Phạm Văn Thuật.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Tuấn Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2020/TLST - HS ngày 23 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2020/QĐXXST - HS, ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với:

Bị cáo Nguyễn Đăng T, sinh năm 1969 tại Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn N1, xã N, huyện P, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng C và bà Lê Thị T1; vợ là Đỗ Thị N và 02 con; tiền sự: Không; có 01 tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 130/2011/HSST ngày 17/5/2011 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo 18 năm tù về tội Lưu hành tiền giả (Ngày 27/4/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích); nhân thân: Ngày 22/7/1994 bị cáo bị Công an huyện P khởi tố về tội Cố ý hủy hoại tài sản của công dân, ngày 01/6/2008 Công an huyện P đã đình chỉ điều tra bị can đối với Nguyễn Đăng T và ngày 01/8/2008 đình chỉ điều tra vụ án. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/7/2020 đến ngày 09/8/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Hùng C, sinh năm 1984; trú tại: Thôn N1, xã N, huyện P, Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 31/7/2020, Nguyễn Đăng T đến ăn sáng tại quán ăn nhà B ở cùng thôn N1, xã N, huyện P, Thành phố Hà Nội thì gặp Lê Hùng C đang ăn sáng. Sau khi ăn sáng, C và T rủ nhau sử dụng ma túy. T về nhà lấy 01 bình nhựa màu xanh có gắn ống nhựa và tẩu thủy tinh bên trong có chứa chất bột màu đen là ma túy dạng đá, còn C có sẵn 01 gói ma túy loại Heroin để trong túi quần, cả hai đi đến căn nhà hoang ở thôn N1, xã N, huyện P, Thành phố Hà Nội để sử dụng ma túy của mình. Khoảng 08 giờ 40 phút cùng ngày, khi đến nhà hoang, T lấy túi lilong có 01 bộ tẩu tự tạo bên trong tẩu đã có sẵn ma túy dạng đá của mình bỏ ra sử dụng riêng, còn C cũng lấy trong túi quần trước bên phải của mình ra một gói ma túy loại Heroin sử dụng riêng thì vừa lúc này Công an xã N, huyện P tuần tra ập vào bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm:

+ Thu giữ của Nguyễn Đăng T: 01 bình nhựa màu xanh có gắn ống nhựa và tẩu thủy tinh bên trong có chứa chất bột màu đen; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng.

+ Thu giữ của Lê Hùng C 01 gói giấy nhỏ kích thước (1x0,5) cm bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy.

Công an xã N đã lập biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng giao cho Công an huyện P gửi đi giám định theo quy định pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số 7092/KLGĐ – PC09 ngày 06/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội đã kết luận:

+ Tang vật thu giữ của Nguyễn Đăng T gồm:

- Chất màu đen bên trong 01 bộ tẩu hút tự tạo là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,191 gam.

- 01 túi nilông có dính chất ma túy loại Methamphetamine.

+ Tang vật thu giữ của Lê Hùng C:

Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy kẻ trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,076 gam.

Tại cáo trạng số 54/CT - VKS - PX ngày 19/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Nguyễn Đăng T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận bản thân bị bệnh ung thư trực tràng ác tính từ năm 2017 đã chuyển sang giai đoạn cuối nên sử dụng ma túy đá để giảm đau; do biết bị cáo có sử dụng ma túy đá để giảm đau và bị cáo cũng biết Lê Hùng C nghiện ma túy loại Heroine nên sáng ngày 31/7/2020 bị cáo và C rủ nhau đến căn nhà hoang ở thôn N1, xã N, huyện P, Thành phố Hà Nội sử dụng ma túy của riêng mỗi người (bị cáo sử dụng ma túy đá của bị cáo còn C sử dụng ma túy loại Heroine của C). Đến khoảng 08 giờ 40 phút cùng ngày tại căn nhà hoang ở thôn N1, xã N, huyện P, Công an xã N, huyện P đã bắt quả tang thu giữ của bị cáo 0,191 gam ma túy loại Methamphetamine và thu giữ của C 0,076 gam ma túy loại Heroine như nội dung nêu trên; do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo bị bệnh hiểm nghèo (ung thư giai đoạn cuối) và đã sống ly thân vợ; bố và mẹ đẻ của bị cáo đều là người có công với nước được tặng thưởng nhiều

huân huy chương kháng chiếm nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Hùng C khai nhận bản thân bị nghiện ma túy loại Heroine và biết Nguyễn Đăng T là người cùng thôn có sử dụng ma túy đá để giảm đau do bị bệnh ung thu nên sáng ngày 31/7/2020 anh và T rủ nhau đến căn nhà hoang ở thôn N1, xã N, huyện P sử dụng ma túy của riêng mỗi người (bị cáo T sử dụng ma túy đá của T còn anh sử dụng ma túy Heroine của anh). Đến khoảng 08 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Công an xã N bắt quả tang thu giữ của bị cáo T 0,191 gam ma túy loại Methamphetamine và thu giữ của anh 0,076 gam ma túy loại Heroine như nội dung nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P giữ nguyên quan điểm về tội danh, điều luật áp dụng theo nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thụ hình được trừ 09 ngày tạm giữ; đề nghị tịch thu tiêu huỷ vật chứng của vụ án, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, đồng thời buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều thừa nhận Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên... trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dụng vụ án:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với nội dung kết luận của cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ như: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, Sơ đồ hiện trường, Biên bản niêm phong vật chứng, Kết luận giám định... có đủ căn cứ để khẳng định: Vào khoảng 08 giờ 40 phút ngày 31/7/2020, tại khu nhà hoang thuộc thôn N1, xã N, huyện P, Thành phố Hà Nội, Công an xã N, huyện P đã bắt quả tang Nguyễn Đăng T đã có hành

vi tàng trữ trái phép 0,191gam ma túy loại Methamphetamine, Lê Hùng C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,076 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng riêng cho bản thân. Với hành vi nêu trên, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Nguyễn Đăng T ra trước Tòa để xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật, tội danh và hình phạt quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Đăng T là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an địa phương và là nguyên nhân dẫn đến các vi phạm pháp luật khác như trộm cắp, cướp giật... khiến dư luận bất bình, lên án, đòi hỏi phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Xét bị cáo có nhân thân xấu đã bị kết án về tội Lưu hành tiền giả chưa được xóa án tích nhưng không chịu tu tỉnh, nay lại phạm tội nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy ngoài phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, thì cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo nhận thức sâu sắc về tội lỗi của mình mà hối cải về sau đồng thời cũng là để làm gương cho những người khác.

Khi quyết định hình phạt, cân nhắc đến việc bị cáo quá trình tố tụng tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẻ có công với nước tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và được tặng thưởng nhiều Huân chương kháng chiến; mẹ đẻ được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất; bản thân bị cáo bị bệnh Ung thư trực tràng ác tính từ năm 2017 đến nay... là tình tiết quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, cũng là thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Do hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, động cơ mục đích của việc phạm tội không nhằm trục lợi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Lê Hùng C có hành vi tàng trữ trái phép 0,076 gam ma túy loại Heroine; do chưa có tiền án, tiền sự và không đủ định lượng ma túy để truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý, Công an huyện P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính C số tiền 1.200.000 đồng là hợp lẽ.

Đối với người nam giới theo T khai tên Lê Ngọc P thuê phòng nghỉ tại nhà nghỉ 12 số 19 Km12 đường N, xã V, huyện T, Thành phố Hà Nội là người cho T ma túy. Do T không biết tên, tuổi thật và địa chỉ cụ thể của người nam giới này, Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng không làm rõ được nên chưa xét trong vụ án này.

Đối với người nam giới theo C khai đã bán ma túy cho C tại khu vực cánh đồng bãi thôn N1, xã N, huyện P, Thành phố Hà Nội. Do C không biết tên, tuổi, địa chỉ của người nam giới này, Cơ quan điều tra đã tiến hành điêu tra, xác minh nhưng không làm rõ được nên chưa xét trong vụ án này.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Lê Hùng C và giám định viên, bên trong là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,076gam và

01 Hộp giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Đăng T và giám định viên, bên trong có 01 bộ tẩu hút tự tạo chứa chất màu đen là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,191gam, 01 túi li long màu trắng có dính ma túy đều là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a Khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Ngoài hình phạt, bị cáo còn phải chịu khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đăng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Đăng T 15 *(Mười năm)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thụ hình được trừ 09 *(Chín)* ngày tạm giữ.

3. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu để tiêu huỷ:

- 01 (Một) phong bì niêm phong mặt trước có hình dấu vuông bên trong có ghi Công an Thành phố Hà Nội, đơn vị Công an huyện P, tên đối tượng Lê Hùng C, ngày niêm phong 31/7/2020; mặt sau phong bì có chữ ký của Lê Hùng C và giám định viên. Bên trong phong bì có chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine khối lượng 0,076 gam theo kết luận giám định số 7092/KLGĐ - PC09 ngày 06/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội.

- 01 (Một) Hộp giấy niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, cán bộ niêm phong và đối tượng Nguyễn Đăng T, bên trong hộp giấy có 01 bộ tẩu hút tự tạo chứa chất màu đen là ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,191 gam, 01 túi ni long màu trắng có dính ma túy theo kết luận giám định số 7092/KLGĐ - PC09 ngày 06/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội.

Tang vật hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, Thành phố Hà Nội.

4. Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Đăng T phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Trung tâm Lý lịch tư pháp TW - Bộ Tư pháp;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã N, huyện P, Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Lê Anh Phương